Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 28

Thực hiện từ ngày 14 tháng 04 năm 2025

THỨ	TIẾT	10A1 (Tiến)		10A2 (Cúc)		10B1 (Thuận)		10B2 (Tấn Dũng)		10B3 (Cành)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		Hóa - Mùa		GDKTPL - Hằng Nga	Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	
	2		Lí - Thị Xuân		GDKTPL - Hằng Nga	CĐ (Toán) - AnhT		Sử - Trang		Toán - Cành	
	3		Toán - Đồng		CN - Di	CĐ (Toán) - AnhT		Văn - Cường		Địa - Thuận	
	4		CN - Tiến		Sử - Cúc	Địa - Thuận		Văn - Cường		CĐ (Toán) - Cành	
	5		Chào cờ		Chào cờ	Sinh - Na		Sinh - Nụ		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
3	1	Toán - Đồng	HĐTN-HN - Tiến		Văn - Dũng	Văn - Bích		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Sinh - Nụ	
	2	Toán - Đồng	CĐ(CN) - Tiến		Văn - Dũng	CĐ (Sử) - Loan		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Sinh - Nụ	
	3		Lí - Thị Xuân	HĐTN-HN - Cúc	Toán - Bé	Sinh - Na		Văn - Cường		GDKTPL - Thủy	
	4		GDKTPL - Thủy	HĐTN-HN - Cúc	Hóa - Mùa	HĐTN-HN - Loan		CĐ(Lí) - Phương		Văn - Cường	
	5		Hóa - Mùa		CĐ (Toán) - Bé	HĐTN-HN - Loan		CĐ(Lí) - Phương		Văn - Cường	
4	1		CĐ (Toán) - Đồng		CĐ(Lí) - Thị Xuân	Toán - AnhT		Lí - Phương		Địa - Thuận	
	2		CN - Tiến		CĐ(Lí) - Thị Xuân	CĐ(Lí) - Phương		GDKTPL - Hậu		CĐ (Sử) - Cúc	
	3		HĐTN-HN - Tiến		Hóa - Mùa	Địa - Thuận		GDKTPL - Hậu		Sử - Cúc	
	4		Văn - Dũng		Lí - Thị Xuân	GDKTPL - Hậu		Địa - Thuận		Toán - Cành	
	5		Văn - Dũng		CĐ (Toán) - Bé	GDKTPL - Hậu		Sinh - Nụ		Toán - Cành	
5	1		CĐ(Lí) - Thị Xuân		CĐ(CN) - Di	Sử - Loan		Lí - Phương		CĐ(Lí) - Thị Xuân	
	2		CĐ (Toán) - Đồng		Toán - Bé	Lí - Phương		CĐ (Toán) - Cành		CĐ(Lí) - Thị Xuân	
	3		Văn - Dũng		Toán - Bé	Lí - Phương		CĐ (Toán) - Cành		Lí - Thị Xuân	
	4					CĐ(Lí) - Phương		Toán - Cành		CĐ (Sử) - Cúc	
	5					CĐ (Sử) - Loan		CĐ (Sử) - Trang		CĐ (Toán) - Cành	
6	1		Sử - Cúc		Lí - Thị Xuân	Toán - AnhT		Toán - Cành		GDKTPL - Thủy	
	2		CĐ(CN) - Tiến		CĐ(CN) - Di	Toán - AnhT		Toán - Cành		Lí - Thị Xuân	
	3		GDKTPL - Thủy		Văn - Dũng	Văn - Bích		Địa - Thuận		Văn - Cường	
	4		CĐ(Lí) - Thị Xuân		CN - Di	Văn - Bích		CĐ (Sử) - Trang		HĐTN-HN - Tấn Dũng	
	5		SHL - Tiến		SHL - Cúc	SHL - Thuận		SHL - Tấn Dũng		SHL - Cành	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 28

Thực hiện từ ngày 14 tháng 04 năm 2025

THỨ	TIẾT	10C1 (Hải)		10C2 (Đồng)		10C3 (Huyên)		11A1 (Cường)		11A2 (Mùa)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		HĐTN-HN - Hải		CĐ (Toán) - Đồng		Sinh - Tú		Toán - AnhT	Chào cờ	
	2		Toán - AnhT		Văn - Dũng		Sinh - Tú		Hóa - Mùa	Hóa - Mùa	
	3		CĐ (Toán) - AnhT		Sinh - Na		CĐ(CN) - Hải		Văn - Cường	HĐTN-HN - Mùa	
	4		CĐ(CN) - Hải		Toán - Đồng		CĐ(Lí) - Huyên		Văn - Cường	HĐTN-HN - Mùa	
	5		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ	Văn - Cường	
3	1	Lí - Phương	Văn - Bích		Địa - Thuận		Toán - AnhT		HĐTN-HN - Loan	GDKTPL - Thủy	
	2	Sinh - Na	Văn - Bích		Địa - Thuận		Toán - AnhT		Sử - Loan	CĐ(Lí) - Phương	
	3		Sử - Trang	CĐ(Lí) - Phương	CN - Tiến		Văn - Cường		Toán - AnhT	CĐ (Toán) - Đồng	
	4		Địa - Thuận	HĐTN-HN - Tấn Dũng	CĐ(CN) - Tiến		Văn - Cường		Toán - AnhT	CĐ (Toán) - Đồng	
	5		CĐ (Toán) - AnhT		HĐTN-HN - Tấn Dũng		Địa - Thuận		CN - Tiến	Toán - Đồng	
4	1		Toán - AnhT		Văn - Dũng	HĐTN-HN - Huyên	CN - Hải	HĐTN-HN - Loan	CN - Tiến	Toán - Đồng	
	2		Toán - AnhT		Văn - Dũng	HĐTN-HN - Huyên	Sử - Loan	CĐ (Toán) - AnhT	CĐ(Lí) - Phương	Toán - Đồng	
	3		CN - Hải		Sử - Loan		Lí - Huyên		Lí - Phương	Lí - Phương	
	4		CĐ(CN) - Hải		Lí - Phương		CĐ(Lí) - Huyên		CĐ(CN) - Tiến	CĐ(Lí) - Phương	
	5		CĐ(Lí) - Phương		CN - Tiến		Toán - AnhT		Hóa - Mùa	Sử - Trang	
5	1		CN - Hải		CĐ (Toán) - Đồng		Địa - Thuận		CĐ(Lí) - Phương	CĐ(CN) - Tiến	
	2		Địa - Thuận		CĐ(Lí) - Phương		CN - Hải		GDKTPL - Thủy	CĐ(CN) - Tiến	
	3		Văn - Bích		Lí - Phương		CĐ(CN) - Hải		GDKTPL - Thủy	CN - Tiến	
	4									CN - Tiến	
	5									Lí - Phương	
6	1		Lí - Phương		Toán - Đồng		CĐ (Toán) - AnhT		CĐ(CN) - Tiến	Văn - Cường	
	2		Sinh - Na		Toán - Đồng		CĐ (Toán) - AnhT		Lí - Phương	Văn - Cường	
	3		CĐ(Lí) - Phương		Sinh - Na		Lí - Huyên		Văn - Cường	Hóa - Mùa	
	4		HĐTN-HN - Hải		CĐ(CN) - Tiến		Văn - Cường		CĐ (Toán) - AnhT	GDKTPL - Thủy	
	5		SHL - Hải		SHL - Đồng		SHL - Huyên		SHL - Cường	SHL - Mùa	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 28

Thực hiện từ ngày 14 tháng 04 năm 2025

THỨ	TIẾT	11A3 (Thị Xuân)		11B1 (Vinh)		11B2 (Lai)		11B3 (Trang)		11C1 (Na)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		Văn - Cường	Chào cờ		Chào cờ		Chào cờ			Văn - Dũng
	2		HĐTN-HN - Hải	HĐTN-HN - Vinh		Tin - Lai		Địa - Thuận			Toán - Đồng
	3		Hóa - Mùa	Tin - Lai		Địa - Hưng		CĐ (Toán) - Thị Tuyết			CĐ(Lí) - Thị Xuân
	4		CĐ(Lí) - Thị Xuân	Toán - Thị Tuyết		Sử - Loan		Sử - Trang			Sinh - Na
	5		Chào cờ	Toán - Thị Tuyết		CĐ(Tin) - Lai		CĐ (Sử) - Trang			Chào cờ
3	1		Lí - Thị Xuân	Văn - Cường		HĐTN-HN - Lai		Văn - Dũng			Hóa - Mùa
	2		CĐ(CN) - Hải	Văn - Cường		HĐTN-HN - Lai		Văn - Dũng			Lí - Thị Xuân
	3		CĐ(CN) - Hải	CĐ (Toán) - Thị Tuyết		Văn - Dũng		Tin - Lai			CĐ(CN) - Di
	4		Sử - Trang	Sinh - Na		Toán - Thị Tuyết		HĐTN-HN - Lai			CĐ(Lí) - Thị Xuân
	5		CN - Hải	Sinh - Na		Toán - Thị Tuyết		CĐ(Tin) - Lai			CN - Di
4	1		Hóa - Mùa	CĐ (Sử) - Cúc		Toán - Thị Tuyết		Tin - Lai			CN - Di
	2		CN - Hải	CĐ (Toán) - Thị Tuyết		CĐ(Tin) - Lai		Địa - Thuận			CĐ(CN) - Di
	3	CĐ (Toán) - AnhT	Toán - AnhT	CĐ(Tin) - Lai		CĐ (Toán) - Thị Tuyết		Sinh - Nụ		HĐTN-HN - Tấn Dũng	CĐ (Toán) - Đồng
	4	CĐ (Toán) - AnhT	Toán - AnhT	Tin - Lai		Sinh - Nụ		CĐ (Sử) - Trang		HĐTN-HN - Tấn Dũng	Hóa - Mùa
	5	**Toán - AnhT**	HĐTN-HN - Hải	Sử - Cúc		Tin - Lai		Toán - Thị Tuyết			Lí - Thị Xuân
5	1		GDKTPL - Thủy	Địa - Hưng		Văn - Dũng		Toán - Thị Tuyết			Văn - Dũng
	2		Lí - Thị Xuân	Địa - Hưng		Văn - Dũng		Toán - Thị Tuyết			Văn - Dũng
	3		CĐ(Lí) - Thị Xuân	Toán - Thị Tuyết		CĐ (Sử) - Loan		Văn - Dũng			CĐ (Toán) - Đồng
	4			HĐTN-HN - Vinh		CĐ (Sử) - Loan		GDKTPL - Thủy			
	5			CĐ (Sử) - Cúc		CĐ (Toán) - Thị Tuyết		GDKTPL - Thủy			
6	1		Văn - Cường	GDKTPL - Hương (HVN)		Sinh - Nụ		CĐ(Tin) - Lai			Sinh - Na
	2		Văn - Cường	GDKTPL - Hương (HVN)		Địa - Hưng		HĐTN-HN - Lai			Sử - Cúc
	3		Toán - AnhT	CĐ(Tin) - Lai		GDKTPL - Hương (HVN)		CĐ (Toán) - Thị Tuyết			Toán - Đồng
	4		GDKTPL - Thủy	Văn - Cường		GDKTPL - Hương (HVN)		Sinh - Nụ			Toán - Đồng
	5		SHL - Thị Xuân	SHL - Vinh		SHL - Lai		SHL - Trang			SHL - Na
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 28

Thực hiện từ ngày 14 tháng 04 năm 2025

THỨ	TIẾT	11C2 (Trung)		11C3 (Di)		12A1 (AnhH)		12A2 (Nga)		12A3 (Bé)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1		Toán - Trung		Lí - Thị Xuân	Chào cờ	Lí+ - Hà	Chào cờ		Chào cờ	Sử+ - Nga
	2		CN - Di		CĐ (Toán) - Trung	HĐTN-HN - AnhH	Lí+ - Hà	HĐTN-HN - Tấn Dũng	Văn+ - Thanh	Toán - Bé	Sử+ - Nga
	3		Văn - Dũng		Toán - Trung	Toán - Trung	Văn+ - Bích	GDKTPL - Hằng Nga	Văn+ - Thanh	Hóa - AnhH	Văn+ - AnhV
	4		CĐ(CN) - Di		Toán - Trung	CĐ (Toán) - Trung	Văn+ - Bích	Sử - Nga	GDKTPL+ - Hằng Nga	HĐTN-HN - Yến	Văn+ - AnhV
	5		Chào cờ		Chào cờ	Văn - AnhV		Toán - Trung	GDKTPL+ - Hằng Nga	Lí - Hà	Văn - AnhV
3	1		HĐTN-HN - Tấn Dũng		HĐTN-HN - Di	Hóa - AnhH	GDKTPL+ - Thủy	CN - Vinh		Văn - AnhV	
	2		Hóa - Mùa		CĐ(CN) - Di	CĐ(Lí) - Hà	GDKTPL+ - Thủy	Hóa - AnhH		Văn - AnhV	
	3		Hóa - Mùa		Sử - Loan	HĐTN-HN - AnhH		Văn - Thanh		CN - Vinh	
	4		CĐ(CN) - Di		Văn - Dũng	HĐTN-HN - AnhH		Văn - Thanh		Lí - Hà	
	5		CĐ(Lí) - Thị Xuân		Văn - Dũng	Lí - Hà		HĐTN-HN - Tấn Dũng		GDKTPL - Thủy	
4	1		Sinh - Tú		Hóa - AnhH	CĐ (Văn) - Bích		HĐTN-HN - Tấn Dũng	Toán+ - Trung	Hóa - AnhH	CĐ (Toán) - Bé
	2		Sinh - Tú		Hóa - AnhH	CĐ (Văn) - Bích		HĐTN-HN - Tấn Dũng	Toán+ - Trung	Sử - Nga	CĐ (Toán) - Bé
	3		Lí - Thị Xuân		Văn - Dũng	Hóa - AnhH		Sử - Nga	CĐ (Toán) - Trung	CĐ(Lí) - Hà	Toán+ - Bé
	4		CĐ (Toán) - Trung		CN - Di	Sử - Nga		Lí - Hà	CĐ (Văn) - Thanh	HĐTN-HN - Yến	Toán+ - Bé
	5		CN - Di		CĐ (Toán) - Trung	Sử - Nga		CĐ(Lí) - Hà	**GDKTPL - Hằng Nga**		
5	1		Toán - Trung		Sinh - Tú	Toán - Trung		Văn - Thanh	Sử+ - Nga	Toán - Bé	
	2		Toán - Trung		Sinh - Tú	Toán - Trung		CN - Vinh	Sử+ - Nga	Toán - Bé	
	3		CĐ (Toán) - Trung		CN - Di	Văn - AnhV		CĐ (Toán) - Trung		CĐ(Lí) - Hà	
	4					Văn - AnhV		Toán - Trung			
	5					CN - Vinh		Toán - Trung			
6	1	CĐ(Lí) - Thị Xuân	Văn - Dũng		HĐTN-HN - Di	HĐTN-HN - AnhH	Toán+ - Trung	Lí - Hà		Sử - Nga	GDKTPL+ - Thủy
	2	HĐTN-HN - Tấn Dũng	Văn - Dũng		Lí - Thị Xuân	GDKTPL - Thủy	Toán+ - Trung	CĐ(Lí) - Hà		CN - Vinh	GDKTPL+ - Thủy
	3		Lí - Thị Xuân	CĐ(Lí) - Thị Xuân	CĐ(CN) - Di	CN - Vinh	CĐ (Toán) - Trung	Hóa - AnhH		CĐ (Văn) - AnhV	HĐTN-HN - Yến
	4		Sử - Cúc	CĐ(Lí) - Thị Xuân	Toán - Trung	CĐ(Lí) - Hà		CĐ (Văn) - Thanh		CĐ (Văn) - AnhV	HĐTN-HN - Yến
	5		SHL - Trung		SHL - Di	SHL - AnhH		SHL - Nga		SHL - Bé	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 28

Thực hiện từ ngày 14 tháng 04 năm 2025

THỨ	TIẾT	12B1 (Nụ)		12B2 (Hưng)		12B3 (Yến)		12B4 (AnhV)		12C1 (Thanh)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ		Chào cờ	Văn+ - Bích	Chào cờ		Chào cờ	Toán+ - Thị Tuyết	Chào cờ	Sử+ - Trang
	2	Sinh - Nụ		HĐTN-HN - Hạnh	Văn+ - Bích	CĐ (Văn) - AnhV		GDKTPL - Hằng Nga	Toán+ - Thị Tuyết	CĐ(Lí) - Hà	Sử+ - Trang
	3	HĐTN-HN - Nụ		CĐ (Toán) - Cành	Sử - Nga	HĐTN-HN - Yến		HĐTN-HN - Hạnh	GDKTPL - Hằng Nga	HĐTN-HN - Loan	Toán+ - Bé
	4	Văn - Thanh		Địa - Hưng	Sử - Nga	GDKTPL - Hằng Nga		Sinh - Na		Lí - Hà	Toán+ - Bé
	5	Văn - Thanh		Tin - Yến		GDKTPL - Hằng Nga				Hóa - AnhH	
3	1	Sử - Nga	Địa+ - Hưng	Toán - Cành	Sử+ - Nga	Sinh - Na	Văn+ - AnhV	Toán - Thị Tuyết	Tin - Yến	Toán - Bé	
	2	Toán - Bé	Địa+ - Hưng	Toán - Cành	Sử+ - Nga	Sử - Nga	Văn+ - AnhV	Toán - Thị Tuyết	Tin - Yến	CN - Vinh	
	3	HĐTN-HN - Nụ	CĐ(Tin) - Yến	CĐ (Toán) - Cành	Địa+ - Hưng	CĐ (Văn) - AnhV	Sử+ - Nga	Sử - Nga	**Văn+ - AnhV**	CĐ(Lí) - Hà	
	4	HĐTN-HN - Nụ	CĐ (Toán) - Bé	GDKTPL - Thủy	Địa+ - Hưng	Toán - Cành	Sử+ - Nga	Văn - AnhV	**Văn+ - AnhV**	CĐ (Toán) - Bé	
	5	Sinh - Nụ		CĐ (Văn) - Bích		Toán - Cành		CĐ (Văn) - AnhV		CĐ (Toán) - Bé	
4	1	Tin - Yến		Sinh - Nụ		Sinh - Na	Toán+ - Cành	Sử - Nga	**GDKTPL - Hằng Nga**	Sinh - Tú	CĐ (Văn) - Thanh
	2	HĐTN-HN - Nụ		Toán - Cành		CĐ(Tin) - Yến	Toán+ - Cành	Sinh - Na	**GDKTPL - Hằng Nga**	Hóa - AnhH	CĐ (Văn) - Thanh
	3	CĐ (Văn) - Bích		CĐ(Tin) - Yến		Toán - Cành	**GDKTPL - Hằng Nga**	HĐTN-HN - Hạnh		HĐTN-HN - Loan	
	4	CĐ (Văn) - Bích		HĐTN-HN - Hạnh			**GDKTPL - Hằng Nga**	CĐ (Toán) - Thị Tuyết		HĐTN-HN - Loan	
	5	CĐ(Tin) - Yến		CĐ (Văn) - Bích			CĐ (Toán) - Cành			HĐTN-HN - Loan	
5	1	GDKTPL - Thủy	Văn+ - Bích	HĐTN-HN - Hạnh		HĐTN-HN - Yến	HĐTN-HN - Yến	Văn - AnhV	Văn+ - AnhV	CN - Vinh	Văn+ - Thanh
	2	GDKTPL - Thủy	Văn+ - Bích	HĐTN-HN - Hạnh		HĐTN-HN - Yến	CĐ(Tin) - Yến	Văn - AnhV	Văn+ - AnhV	Sử - Trang	Văn+ - Thanh
	3	Toán - Bé		GDKTPL - Thủy		Tin - Yến	CĐ (Toán) - Cành	HĐTN-HN - Hạnh	CĐ (Văn) - AnhV	Sử - Trang	
	4	Toán - Bé		Văn - Bích		Tin - Yến		HĐTN-HN - Hạnh		Văn - Thanh	
	5	CĐ (Toán) - Bé		Văn - Bích		Văn - AnhV		CĐ(Tin) - Yến		Văn - Thanh	
6	1	Địa - Hưng	Toán+ - Bé	Văn - Bích	Toán+ - Cành	Văn - AnhV	Địa+ - Hưng	CĐ(Tin) - Yến	Sử+ - Nga	Văn - Thanh	Lí+ - Hà
	2	Văn - Thanh	Toán+ - Bé	Tin - Yến	Toán+ - Cành	Văn - AnhV	Địa+ - Hưng	CĐ (Toán) - Thị Tuyết	Sử+ - Nga	Sinh - Tú	Lí+ - Hà
	3	Tin - Yến	Sử+ - Nga	Sinh - Nụ		Sử - Nga		Địa - Hưng	Địa+ - Hưng	Toán - Bé	
	4	Sử - Nga	Sử+ - Nga	CĐ(Tin) - Yến		Địa - Hưng		Toán - Thị Tuyết	Địa+ - Hưng	Toán - Bé	
	5	SHL - Nụ		SHL - Hưng		SHL - Yến		SHL - AnhV		SHL - Thanh	
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										

Trung tâm GDNN-GDTX thành phố Bến Cát
Năm học 2024 - 2025
Học kỳ 2

THỜI KHOÁ BIỂU HV

Số 28

Thực hiện từ ngày 14 tháng 04 năm 2025

THỨ	TIẾT	12C2 (Tú)		12C3 (Thanh Xuân)							
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	Chào cờ		Chào cờ							
	2	Toán - Thị Tuyết		Văn - Thanh	Hóa+ - AnhH						
	3	Sinh - Tú		CN - Phát	Hóa+ - AnhH						
	4	HĐTN-HN - Tú		HĐTN-HN - Tấn Dũng	Văn+ - Thanh						
	5	CN - Phát		Toán - Cành	Văn+ - Thanh						
3	1	CĐ(Lí) - Hà	Sử+ - Trang	CĐ(Lí) - Thanh Xuân	Lí+ - Thanh Xuân						
	2	CĐ (Văn) - Bích	Sử+ - Trang	Lí+ - Thanh Xuân	Lí+ - Thanh Xuân						
	3	Văn - Bích	Văn+ - Bích	Lí+ - Thanh Xuân	HĐTN-HN - Tấn Dũng						
	4	Văn - Bích	Văn+ - Bích	CN - Phát	HĐTN-HN - Tấn Dũng						
	5	CN - Phát		Văn - Thanh							
4	1	Sử - Trang		Toán - Cành	CĐ(Lí) - Thanh Xuân						
	2	Sử - Trang		Sinh - Tú	CĐ(Lí) - Thanh Xuân						
	3	HĐTN-HN - Tú		Sử - Trang	Văn - Thanh						
	4	HĐTN-HN - Tú		Hóa - AnhH	CĐ (Toán) - Cành						
	5	Hóa - AnhH		HĐTN-HN - Tấn Dũng							
5	1	Văn - Bích	CĐ (Toán) - Thị Tuyết	Toán - Cành	Toán+ - Cành						
	2	CĐ(Lí) - Hà	CĐ (Toán) - Thị Tuyết	CĐ (Văn) - Thanh	Toán+ - Cành						
	3	CĐ (Văn) - Bích		CĐ (Văn) - Thanh							
	4	Toán - Thị Tuyết		Sử - Trang							
	5	Lí - Hà									
6	1	Toán - Thị Tuyết	Toán+ - Thị Tuyết	Sinh - Tú							
	2	Hóa - AnhH	Toán+ - Thị Tuyết	CĐ(Lí) - Thanh Xuân							
	3	HĐTN-HN - Tú	Lí+ - Hà	Lí - Thanh Xuân							
	4	Sinh - Tú	Lí+ - Hà	CĐ (Toán) - Cành							
	5	SHL - Tú		SHL - Thanh Xuân							
7	1										
	2										
	3										
	4										
	5										